

Số: 1315/2022/QĐST- HNGĐ

Đông Đa, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh T.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị M**

Ông Lê Bá L.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc: Tranh chấp ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà P T N N**, sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: Số 5/43 C B, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông L Q**, sinh năm 1966; Hộ khẩu thường trú: Số 5/43 C B, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà P T N N và ông L Q.

2.2. Về con chung: Xác nhận bà P T N N và ông L Q có 02 con chung là: L T Q (nữ), sinh ngày 10/3/2010 và cháu L T U (nữ), sinh ngày 23/10/2012. Giao cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng cháu L T U, ông Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu L T Q. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi bà N, ông Q có yêu cầu hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Bà N, ông Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Tài sản, nhà ở chung: Tại phiên tòa, bà N xin rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng, ông Q không có ý kiến gì khác, đồng ý với việc rút yêu cầu chia tài sản của bà N và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà. Xét thấy việc rút yêu cầu chia tài sản của bà N là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên HĐXX chấp nhận việc rút yêu cầu của bà N.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng giữa bà P T N N và ông L Q.

2.4. Nợ chung: Bà N và ông Q xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2.5. Án phí: Bà N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0015705 ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa. Hoàn trả bà N 57.115.000 đồng tạm ứng án phí chia tài sản chung do bà N đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069151 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh T